

Ngày 30/09/2025	1,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.9%	12.5%	0%

Q3/25	ROE	11.5%	+/- YoY ▲ 34.0%
-------	-----	-------	--------------------

Q3/25	DT thuần	466	QoQ ▼ 60.0 ▼ 11.5%	YoY ▲ 168 ▲ 56.2%
		tỷ VNĐ		

9T 2025		YoY
DT thuần	1,298	▲ 521
	tỷ VNĐ	▲ 67.1%

Q3/25	LN gộp	16.0	QoQ ▼ 14.8 ▼ 48.0%	YoY ▼ 1.70 ▼ 9.6%
		tỷ VNĐ		

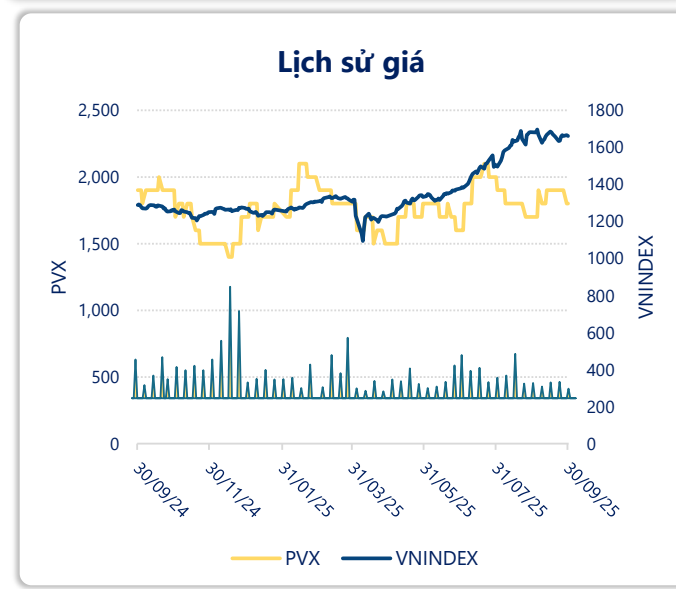
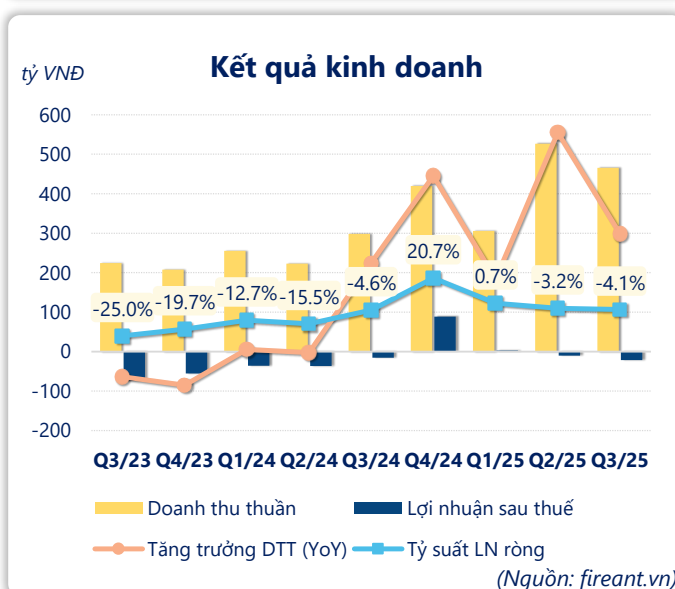
	9T 2025	
LN gộp	65.4	YoY ▲ 26.0 ▲ 66.1%
	tỷ VNĐ	

Q3/25	LN thuần	-21.4	QoQ ▼ 10.5 ▼ 96.7%	YoY ▼ 7.30 ▼ 52.0%
		tỷ VNĐ		

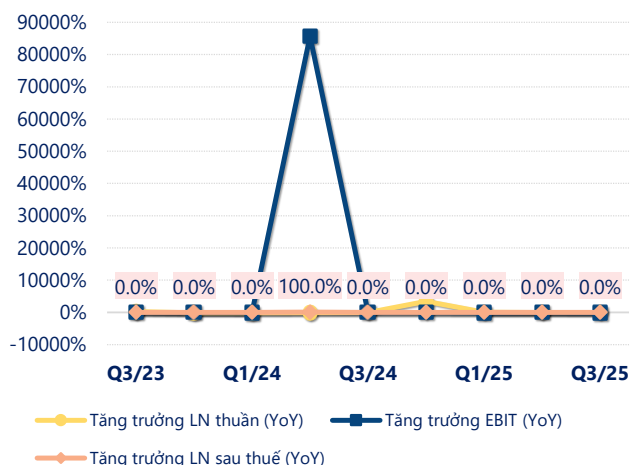
9T 2025		
LN thuần	-31.7	YoY ▲ 56.5 ▲ 64.0%
tỷ VNĐ		

Q3/25	LN sau thuế	-21.6	QoQ ▼ 11.5 ▼ 114%	YoY ▼ 6.00 ▼ 38.4%
		tỷ VNĐ		

LN sau thuế	9T 2025	-29.3	YoY ▲ 58.2 ▲ 66.5%
	tỷ VNĐ		

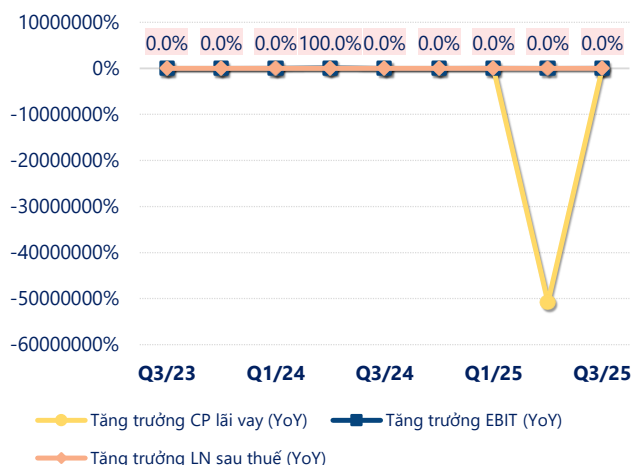


Tăng trưởng lợi nhuận



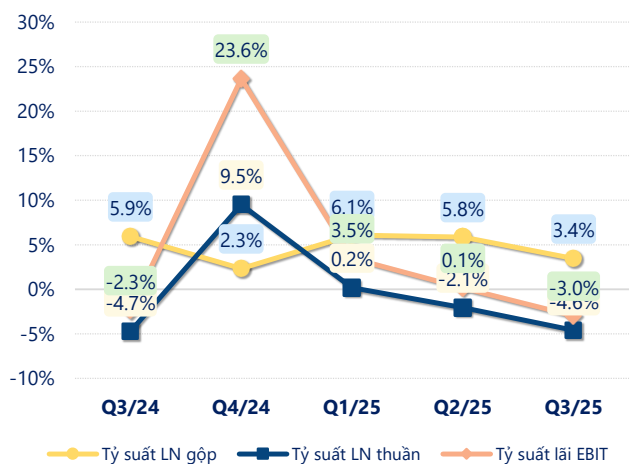
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



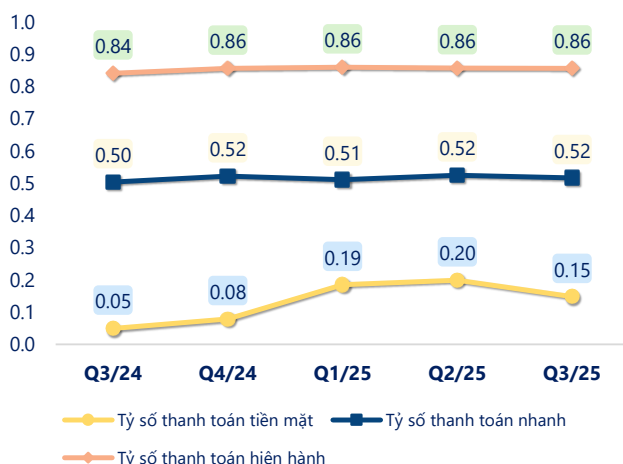
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



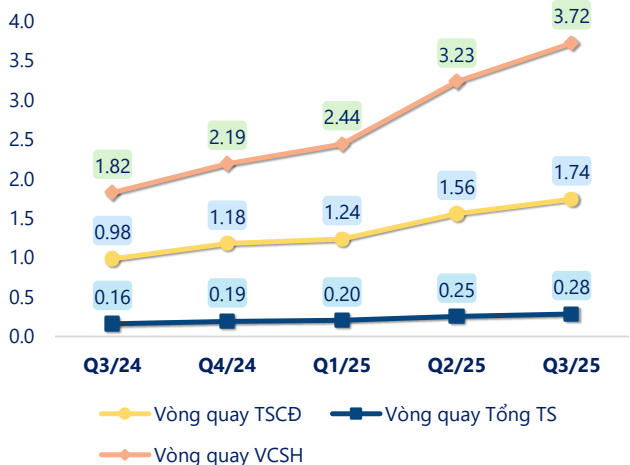
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



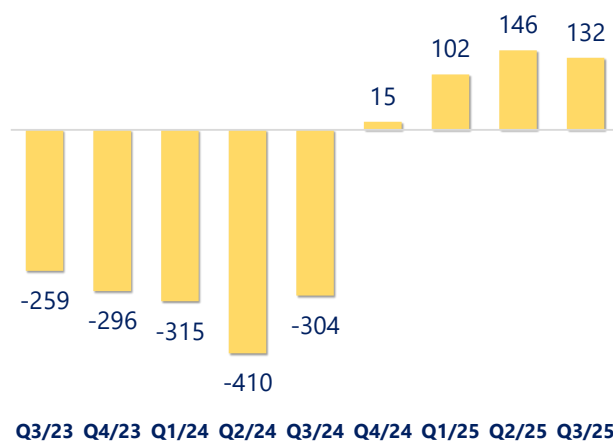
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	466	298	56.2%	1,298	777	67.1%
Giá vốn hàng bán	450	281	60.0%	1,233	737	67.2%
Lợi nhuận gộp	16.0	17.7	-9.6%	65.4	39.4	66.1%
Doanh thu HĐTC	3.25	16.8	-80.6%	33.1	32.9	0.5%
Chi phí TC	10.0	14.6	-31.2%	32.0	64.4	-50.2%
Chi phí lãi vay	7.71	8.57	-10.0%	25.0	28.0	-10.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-3.08	-0.90	-240%
Chi phí bán hàng	1.33	0.58	129%	4.27	0.70	512%
Chi phí QLDN	29.3	33.4	-12.2%	90.9	94.5	-3.9%
LN thuần từ HĐKD	-21.4	-14.1	-52.0%	-31.7	-88.2	64.0%
Lợi nhuận khác	-0.13	-1.46	90.9%	4.34	0.55	697%
LN trước thuế	-21.6	-15.6	-38.3%	-27.4	-87.6	68.7%
Lợi nhuận sau thuế	-21.6	-15.6	-38.4%	-29.3	-87.5	66.5%
LNST của CĐ cty mẹ	-19.2	-13.7	-40.1%	-33.9	-80.8	58.1%

(Nguồn: fireant.vn)

